

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày 10 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Tân.

Ông Vũ Hải Quân.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Vy Văn B, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1993, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Sáng B, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 10/2015/HS-ST, ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 22/11/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14/12/2018 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Anh Vy Văn X, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- 1, Anh Lương Minh C, vắng mặt.
 - 2, Anh Trương Văn K, vắng mặt.
- Người chứng kiến:
- Ông Bùi Hữu B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ tại khối 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đã phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-206.76 hướng thành phố Lạng Sơn – thị trấn Cao Lộc có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác phía trước bên trái của nam thanh niên có 02 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Nam thanh niên khai nhận họ tên là Vy Văn B, hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, số chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy màu vàng là chất ma túy Heroine mà B vừa mua về mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện khác kiếm lời. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng gồm: 02 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; số tiền 5.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 354455063191637; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số sê ri: 357421042674637; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 12D1 – 206.76 về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản Kết luận giám định số 35/KL-PC09 ngày 17/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,482 gam (đã trừ bì).

Bản Kết luận giám định số 19/KLGD-PC09 ngày 25/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 5.000.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Ngày 17/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Vy Văn B để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn B khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên B thường ra khu vực dốc Phai Món, thành phố Lạng Sơn mua ma túy của 01 người phụ nữ tên L (không biết họ tên, địa chỉ) mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng ma túy về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. B đã được bán ma túy cho Lương Minh C, sinh năm 1995, trú tại: Thôn P, xã X, huyện C nhiều lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, lần gần nhất là ngày 13/12/2018, B bán cho C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Bán ma túy cho

Trương Văn K, sinh năm 1992, trú tại: Thôn P, xã X, huyện C 02 lần vào khoảng tháng 08/2018, lần đầu bán cho K 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, lần hai bán 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/1 gói. Bán ma túy cho Vy Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại: Thôn K, xã X, huyện C 02 lần mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào các ngày 10, 12/12/2018. Bán ma túy cho Lý Văn D, khoảng 22 tuổi, trú tại: Thôn K, xã X, huyện C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào ngày 12/12/2018. Bán ma túy cho Hoàng Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn P, xã X, huyện C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào ngày 10/12/2018. Ngoài ra B còn được bán ma túy cho một số người nghiện khác không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngày 14/12/2018 bị cáo ra khu vực dốc Phai Món, thành phố Lạng Sơn mua của người phụ nữ tên L 02 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, bị cáo sử dụng một ít rồi cất giấu vào người, khi đến khu vực khối 5, thị trấn Đ, huyện C thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS, ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Văn B tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vy Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vy Văn B từ 07 đến 08 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 20 mảnh giấy có in chữ, có diện 2x2 cm; 03 đoạn ống nhựa màu trắng, tất cả đều có một đầu vát

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen.

Trả lại cho bị cáo: Số tiền 5.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone, 01 chứng minh nhân dân mang tên Vy Văn B.

Trả lại cho người liên quan: 01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1-206.76

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ tại khối 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đã phát hiện, bắt quả tang trong túi áo của Vy Văn B có 02 gói giấy màu vàng chứa ma túy Heroine có khối lượng 0,482 gam. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai thường mua ma túy ở khu vực dốc Phai Món, thành phố Lạng Sơn, sau đó đem ma túy về chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Bị cáo đã được bán ma túy cho Lương Minh C nhiều lần, lần gần nhất là ngày 13/12/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Bán ma túy cho Trương Văn K 02 lần vào khoảng tháng 08/2018, một lần 01 gói, một lần 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vy Văn B phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 23/CT-VKS, ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Văn B tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy và háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, Bản án số 10/2015/HS-ST, ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 22/11/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài hành vi bị bắt quả tang trong quá trình điều tra bị cáo còn khai ra các lần phạm tội

mua bán ma túy trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân từ bỏ ma túy mà cố tình tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Người phụ nữ tên L bán ma túy cho bị cáo do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[10] Đối với Lương Minh C, Trương Văn K là người mua ma túy với bị cáo để sử dụng, Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện.

[11] Đối với Vy Văn Đ là người mua ma túy với bị cáo, qua xác minh, xác định hiện Đ không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không biết, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[12] Đối với Lý Văn D, Hoàng Văn H là những người bị cáo khai được mua ma túy với bị cáo. Qua xác minh, xác định: Trên địa bàn xã X không có người nào như trên.

[13] Vật chứng của vụ án đã được làm rõ: 02 gói ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 20 mảnh giấy có in chữ có diện 2x2 cm; 03 đoạn ống nhựa màu trắng tất cả đều có một đầu vát thu giữ tại nhà của bị cáo là của bị cáo dùng để gói ma túy bán cho các đối tượng nghiện và ống nhựa bị cáo dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy; 01 điện thoại Nokia màu đen là của bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 5.000.000 đồng là tiền của bị cáo do bán nhựa thông mà có, 01 chiếc điện thoại Iphone là của bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, 01 chứng minh nhân dân mang tên Vy Văn B là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1-206.76 là của Vy Văn X là em trai bị cáo, bị cáo mượn xe của anh X đi nhưng anh

X không biết bị cáo mượn xe đi để mua ma túy nên trả lại chiếc xe mô tô cho anh Vy Văn X.

[14] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vy Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vy Văn B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 14 tháng 12 năm 2018. Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong có 0,405 gam chất ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 20 mảnh giấy có in chữ, có diện 2x2 cm; 03 đoạn ống nhựa màu trắng, tất cả đều có một đầu vát;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen.

Trả lại cho bị cáo: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), được niêm phong trong phong bì nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; 01 chiếc điện thoại Iphone; 01 chứng minh nhân dân mang tên Vy Văn B.

Trả lại cho người liên quan anh Vy Văn X: 01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1-206.76.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 3 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vy Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức